**TIẾNG VIỆT - TIẾT 136**

**THÀNH PHẦN CHÍNH CỦA CÂU**

**Thứ Ba, ngày 21 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Nhận diện và biết sử dụng thành phần chính của câu.

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Em biết tự tìm hiểu câu hỏi, nhiệm vụ trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các tình huống, trả lời câu hỏi.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: biết thảo luận, chia sẻ với bạn.

 - Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tivi/ máy chiếu/ bảng tương tác.

- Thẻ từ cho HS thực hiện các bài tập luyện từ, luyện câu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu:****- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, Phấn khởi trước giờ học.**- Cách tiến hành:** |
|  | - Cho HS trả lời 2 câu hỏi cho câu sau: “Bông hoa rất đẹp.”+ Cái gì rất đẹp?+ Bông hoa như thế nào? | - HS chơi trò chơi.+ Bông hoa.+ Rất đẹp. |
| **25p** | **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.* |
|  | **2.1. Hình thành khái niệm thành phần chính của câu.****a. Mục tiêu:** HS nắm được thế nào là thành phần chính của câu.- YC HS xác định yêu cầu BT 1- YC HS thảo luận theo nhóm 2: Chọn câu hỏi phù hợp với từ ngữ in đậm. - 1 − 2 nhóm HS chữa bài trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét.- YC HS xác định yêu cầu của BT 2.- YC HS thảo luận, đặt câu hỏi cho từ ngữ in đậm trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ. - 1 − 2 nhóm HS chữa bài, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- YC HS xác định yêu cầu của BT 3.- HS thảo luận, thống nhất kết quả trong nhóm 4 - 1 − 2 nhóm HS chữa bài trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét, rút ra những điều em cần ghi nhớ về thành phần chính của câu.− 1 − 2 HS nhắc lại ghi nhớ.**2.2. Nhận diện chủ ngữ, vị ngữ**- YC HS xác định yêu cầu BT4- HS làm bài vào VBT: GV gợi ý HS sử dụng những câu hỏi *Ai?, Con gì?, Cái gì?* để xác định chủ ngữ (CN); sử dụng câu hỏi *Làm gì?, Là gì?, Thế nào?* để xác định vị ngữ.- HS chia sẻ bài làm trong nhóm đôi.- 2 – 3 HS trình bày kết quả trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét.**2.3. Tìm chủ ngữ, vị ngữ phù hợp:**- YC HS xác định yêu cầu BT 5.- YC HS quan sát câu, hoàn thành câu trong cặp.- HS làm vào VBT- Tổ chức HS chơi *Chuyền hoa* để chữa bài trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá. | - HS đọc yêu cầu BT 1- HS thảo luận nhóm 2.- Đại diện nhóm chữa bài:*+ a. Ai đang xây dựng trạm phát sóng mới?**+ b. Cái gì lẫn vào trong mây?* *+ c. Con gì là bạn của chúng em?*- Nhận xét, lắng nghe.- Xác định YC BT 2.- Thảo luận nhóm.- Đại diện nhóm chữa bài:*+ a. Đám trẻ con làm gì?**+ b. Món ăn mà em thích nhất là gì?**+ c. Những đám cải bắp, su hào thế nào?*- Xác định YC BT 3- Thảo luận nhóm 4.- Đại diện nhóm chữa bài:*+ a. Từ ngữ nêu người, vật được nói đến trong câu: người thợ, cột ăng-ten, con sáo nâu. + b. Từ ngữ nêu hoạt động, trạng thái của người, vật,... được nói đến trong câu: chạy ùa ra sân, là phở bò, xanh non mơn mởn).*- Nhận xét, rút ra những điều cần ghi nhớ.- Nhắc lại ghi nhớ.- Xác định yêu cầu BT 4.- HS làm vào VBT.- Chia sẻ bài làm trong nhóm.- Trình bày:+ *Mây đen/ ùn ùn kéo đến.* *CN VN**+ Bầu trời/ tối sầm lại.* *CN VN**+ Mưa/ bắt đầu trút xuống rào rào.**+ Đàn gà/ nhanh chóng tụ tập dưới mài hiên.**+ Lũ gà con/ nép sát vào mẹ.* *CN VN**+ Cây cối trong vườn/ hả hê tắm mưa.*- Nhận xét, lắng nghe.- Xác định YC BT 5.- Hoàn thành câu trong nhóm.- Làm vào VBT.- Chơi trò chơi:+ a. đã về/ đang về/ đến…+ b. Những tia nắng/ Những tia nắng ấm áp/…+ c. Những chú chim/ Bầy chim/ Đàn chim/…+ d. đua nhau nở rộ/ chúm chím nụ xinh/ đua nhau khoe sắc và tỏa hương ngan ngát/…)- Nhận xét, lắng nghe. |
| **5p** | **4. Vận dụng.*****a. Mục tiêu:***+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.***b. Cách tiến hành:*** |
|  | - Em hãy đặt một câu hoàn chỉnh và xác định các thành phần chính của câu. | - HS thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**